

Ngày 30/06/2025	12,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	80.6%	80.6%	80.6%

	Q2/25	
ROE	8.5%	+/- YoY ▼ 0.1%

	Q2/25		
DT thuần	70.0	QoQ	YoY
		▲ 5.70 ▲ 8.9%	▲ 1.00 ▲ 1.5%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	134	YoY
		▼ 3.00 ▼ 1.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	27.3	QoQ	YoY
		▲ 4.00 ▲ 17.1%	▼ 1.30 ▼ 4.6%
	tỷ VNĐ		

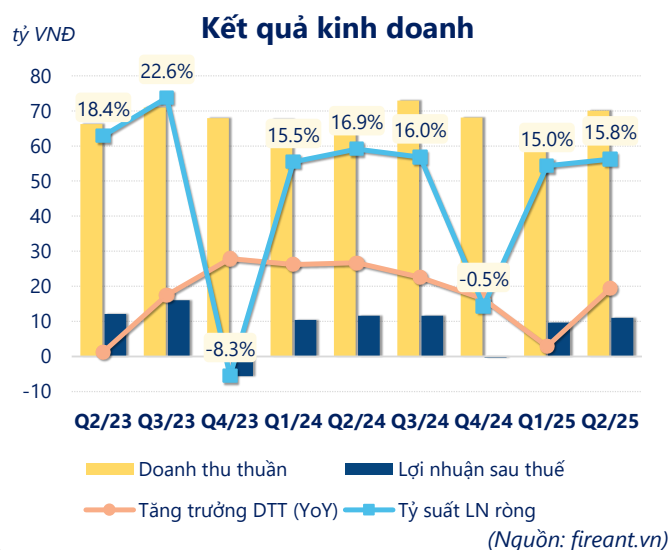
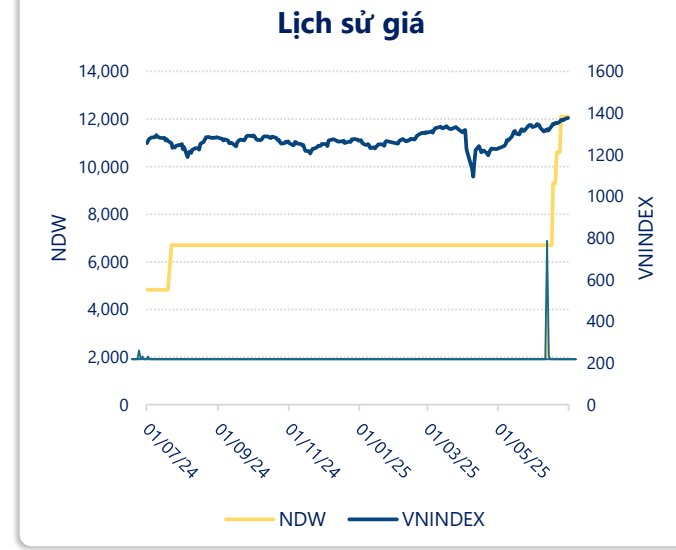
	6T 2025	
LN gộp	50.5	YoY
		▼ 2.20 ▼ 4.2%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	12.6	QoQ	YoY
		▲ 1.80 ▲ 17.0%	▼ 0.40 ▼ 2.8%
	tỷ VNĐ		

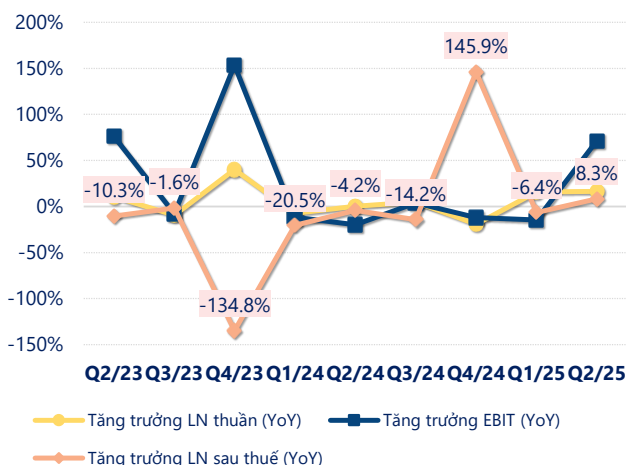
	6T 2025	
LN thuần	23.4	YoY
		▼ 1.30 ▼ 5.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	11.0	QoQ	YoY
		▲ 1.35 ▲ 14.3%	▼ 0.70 ▼ 5.7%
	tỷ VNĐ		

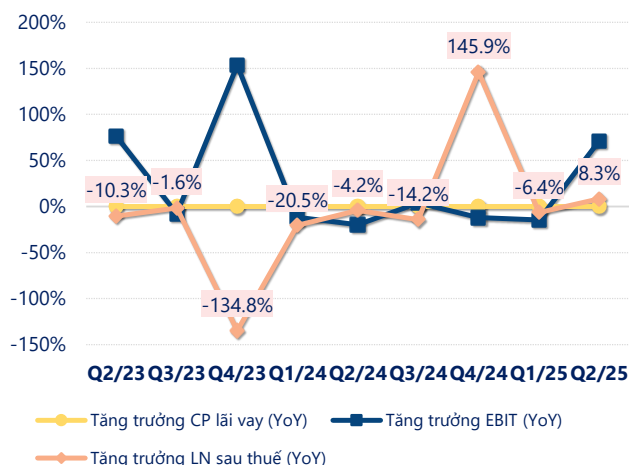
	6T 2025	
LN sau thuế	20.7	YoY
		▼ 1.40 ▼ 6.5%
	tỷ VNĐ	



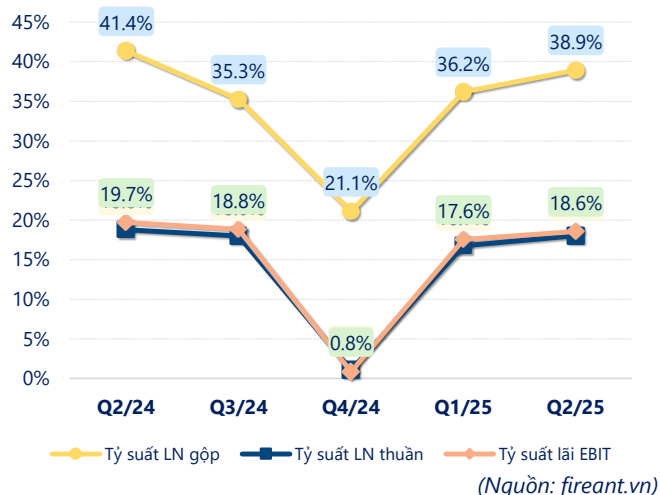
Tăng trưởng lợi nhuận



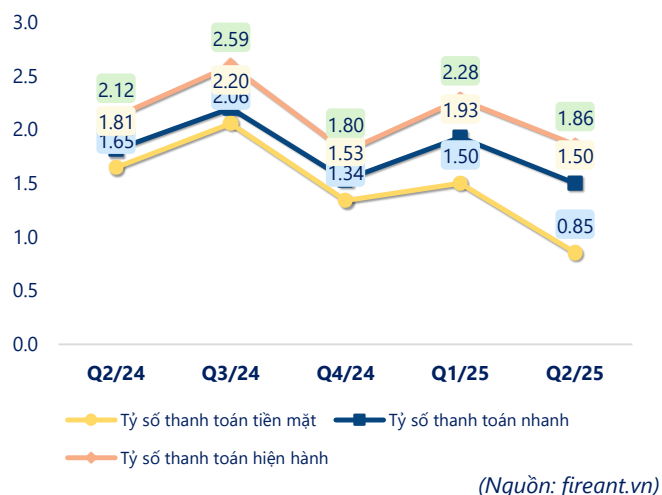
Tăng trưởng chi phí



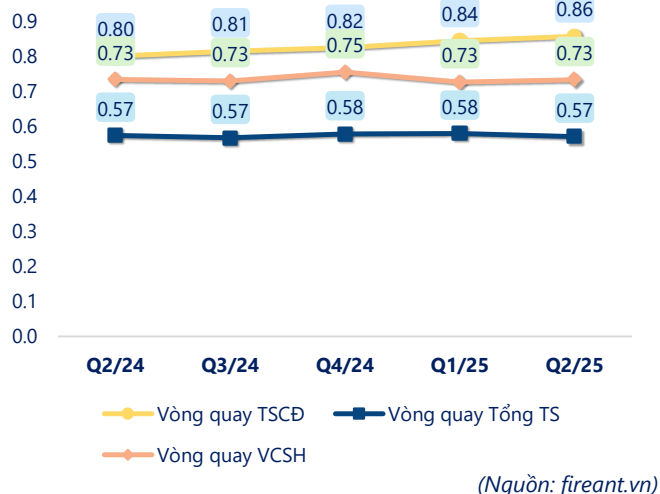
Tỷ suất lợi nhuận



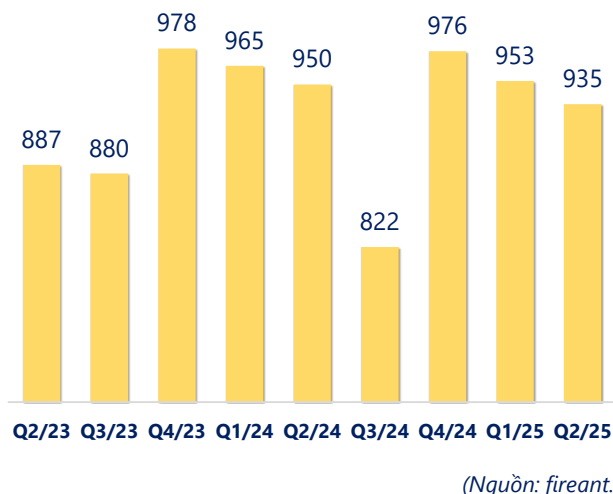
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	70.0	69.0	1.5%	134	137	-1.7%
Giá vốn hàng bán	42.8	40.5	5.6%	83.8	83.9	-0.2%
Lợi nhuận gộp	27.3	28.6	-4.6%	50.5	52.7	-4.2%
Doanh thu HĐTC	0.27	0.24	11.9%	0.82	0.49	67.5%
Chi phí TC	0.50	0.60	-15.9%	1.04	1.19	-12.2%
Chi phí lãi vay	0.50	0.60	-15.9%	1.04	1.19	-12.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	7.25	7.65	-5.2%	13.4	13.4	0.3%
Chi phí QLDN	7.15	7.58	-5.7%	13.5	14.0	-3.2%
LN thuần từ HĐKD	12.6	13.0	-2.8%	23.4	24.7	-5.4%
Lợi nhuận khác	-0.15	0.04	-470%	-0.17	-0.10	-65.8%
LN trước thuế	12.5	13.0	-3.9%	23.2	24.6	-5.6%
Lợi nhuận sau thuế	11.0	11.7	-5.7%	20.7	22.1	-6.5%
LNST của CĐ cty mẹ	11.0	11.7	-5.7%	20.7	22.1	-6.5%

(Nguồn: fireant.vn)

